|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II - MÔN LỊCH SỬ 9**  **NĂM HỌC 2022 – 2023** |

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Mã đề 01**

*Ngày kiểm tra: 17 /04 /2023*

**Trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm đáp án đúng nhất.**

**Câu 1: Từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946, đối với quân Tưởng, chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện chủ trương nào?**

**A.** Hòa hoãn, tránh xung đột. **B.** Đối đầu trực tiếp về quân sự.

**C.** Vừa đánh vừa đàm phán. **D.** Kiên quyết kháng chiến.

**Câu 2: Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký với chính phủ Pháp bản hiệp ước sơ bộ (6/3/1946) nhằm mục đích gì?**

**A.** Tránh việc cùng lúc phải đương đầu với nhiều kẻ thù.

**B.** Buộc Pháp phải thừa nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập.

**C.** Tranh thủ thời gian hòa hoãn với Pháp để tiến hành tổng tuyển cử.

**D.** Tạo điều kiện thuận lợi để quân Đồng minh vào giải giap quân đội Nhật.

**Câu 3: Trong văn kiện ngoại giao nào dưới đây, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã nhân nhượng đối phương về không gian để có thời gian đưa cách mạng Việt Nam tiếp tục đi lên?**

**A.** Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam.

**B.** Hiệp định sơ bộ (6/3/1946).

**C.** Tạm ước Việt - Pháp (14/9/1946).

**D.** Hiệp định Gionevo năm 1945 về Đông Dương.

**Câu 4: Trong những năm đầu sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước những khó khăn, thử thách nào?**

**A.** Nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính, giặc ngoại xâm và nội phản.

**B.** Khối đại đoàn kết dân tộc bị chia rẽ sâu săc, lực lượng chính trị suy yếu.

**C.** Các đảng phái trong nước câu kết với quân Trung Hoa Dân quốc.

**D.** Quân Pháp trở lại theo quyết định của hội nghị Pốtxđam.

**Câu 5: Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, để giải quyết nạn mù chữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động phong trào nào?**

**A.** Cải cách giáo dục. **B.** Bổ túc văn hóa.

**C.** Bình dân học vụ. **D.** Thi đua “Dạy tốt, học tốt”.

**Câu 6: Thực dân Pháp kí với Chính phủ Trung Hoa Dân quốc Hiệp ước Hoa-Pháp (2/1946) để thực hiện âm mưu gì?**

**A.** Phối hợp với quân Trung Hoa Dân quốc để giải giáp quân đội Nhật.

**B.** Phối hợp với quân Trung Hoa Dân quốc để xâm lược Việt Nam lần thứ hai.

**C.** Ra miền Bắc Việt Nam chia sẻ quyền lợi với quân Trung Hoa Dân quốc.

**D.** Đưa quân ra miền Bắc để hoàn thành việc xâm lược Việt Nam.

**Câu 7: Tại sao ta chuyển từ chiến lược đánh Pháp sang chiến lược hoà hoãn nhân nhượng Pháp?**

**A.** Vì Pháp được Anh hậu thuẫn.

**B.** Vì ta tránh tình trạng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù.

**C.** Vì Pháp và Tưởng đã bắt tay cấu kết với nhau chống ta.

**D.** Vì Pháp được bọn phản động tay sai giúp đỡ.

**Câu 8: Lý do nào là cơ bản nhất để ta chủ trương hoà hoãn, nhân nhượng cho Tưởng một số quyền lợi về kinh tế và chính trị?**

**A.** Ta chưa đủ sức đánh 2 vạn quân Tưởng.

**B.** Tưởng có bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách hỗ trợ từ bên trong.

**C.** Tránh trình trạng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù trong khí ta còn có nhiều khó khăn.

**D.** Hạn chế việc Pháp và Tưởng cấu kết với nhau.

**Câu 9: Việc kí Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 chứng tỏ điều gì?**

**A.** Sự mềm dẻo của ta trong việc phân hoá kẻ thù.

**B.** Sự lùi bước tạm thời của ta.

**C.** Sự thoả hiệp của Đảng ta và chính phủ ta.

**D.** Sự non yếu trong lãnh đạo của ta.

**Câu 10: Điều khoản nào trong Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 có lợi thực tế cho ta?**

**A.** Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một quốc gia tự do.

**B.** Pháp công nhận ta có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối Liên hiệp Pháp.

**C.** Chính phủ Việt Nam thoả thuận cho 15000 quân Pháp vào miền Bắc thay quân Tưởng giải giáp quân đội Nhật.

**D.** Hai bên thực hiện ngừng bắn ngay ở Nam Bộ.

**Câu 11: Trong thời kỳ 1945-1954, thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã làm phá sản âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp?**

**A.** Cuộc chiến đấu của các đô thị năm 1946.

**B.** Chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông năm 1947.

**C.** Chiến dịch Biên giới - Thu Đông năm 1950.

**D.** Chiến dịch Thượng Lào Xuân - Hè năm 1953.

**Câu 12: Tài liệu nào sau đây lần đầu tiên khẳng định sự nhân nhượng của nhân dân Việt Nam đối với thực dân Pháp xâm lược đã đến giới hạn cuối cùng?**

**A.** “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng Bí thư Trường Trinh.

**B.** “Tuyên ngôn Độc lập” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**C.** “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

**D.** “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ chí Minh.

**Câu 13: Cuộc chiến đấu của dân Hà Nội (từ ngày 19/12/1946 đến ngày 17/2/1947) đã:**

**A.** buộc thực dân Pháp phải đánh lâu dài.

**B.** giải phóng được một địa bàn chiến lược quan trọng.

**C.** tiêu diệt được bộ phận quan trọng sinh lực địch.

**D.** làm phá sản hoàn toàn kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.

**Câu 14: Nhiệm vụ hàng đầu của quân dân Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (từ ngày 19/12/1946 đến ngày 17/2/1947) là gì?**

**A.** Củng cố hậu phương kháng chiến. **B.** Tiêu diệt toàn bộ sinh lực địch.

**C.** Giam chân quân Pháp tại các đô thị. **D.** Bảo vệ cơ quan đầu não kháng chiến.

**Câu 15: Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chiến chống thực dân Pháp của ta là gì?**

**A.** Thần tốc, táo bạo, táo bạo hơn nữa.

**B.** Toàn dân, toàn diện, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**C.** Táo bạo, chớp thời cơ nhanh chóng, tự lực cánh sinh.

**D.** Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**Câu 16: Đâu không phải là mục đích của thực dân Pháp khi tấn công vào căn cứ địa Việt Bắc (1947)?**

**A.** Tiêu diệt cơ quan đầu não của cách mạng Việt Nam.

**B.** Tiêu diệt căn cứ địa Việt Bắc.

**C.** Giải quyết khó khăn khi phạm vi chiếm đóng mở rộng.

**D.** Mở đường làm bàn đạp tấn công sang Trung Quốc.

**Câu 17: Âm mưu của Pháp tại cuộc tiến công Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc (1947) là gì?**

**A.** Đánh nhanh thắng nhanh.

**B.** Đánh lâu dài.

**C.** Dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

**D.** Bình định và tìm diệt.

**Câu 18: Sau thắng lợi quân sự ở Việt Bắc (1947) thắng lợi tiếp theo có ý nghĩa to lớn đó là gì?**

**A.** Thắng lợi về kinh tế - chính trị.

**B.** Thắng lợi về chính trị - ngoại giao.

**C.** Thắng lợi về ngoại giao - văn hoá giáo dục.

**D.** Thắng lợi về kinh tế - ngoại giao.

**Câu 19: Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” là của ai?**

**A.** Chủ tịch Hồ Chí Minh. **B.** Trường Chinh.

**C.** Phạm Văn Đồng. **D.** Võ Nguyên Giáp.

**Câu 20: Tính chất nhân dân của cuộc kháng chiến của ta biểu hiện ở điểm nào?**

**A.** Nội dung kháng chiến toàn dân của Đảng ta.

**B.** Mục đích kháng chiến của Đảng ta.

**C.** Quyết tâm kháng chiến của toàn thể dân tộc ta.

**D.** Đường lối kháng chiến của Đảng ta.

**Câu 21: Sự kiện nào đánh dấu việc Mĩ bắt đầu dính líu và can thiệp vào cuộc chiến tranh Đông Dương?**

**A.** Kí với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

**B.** Giúp Pháp thực hiện kế hoạch Rơve.

**C.** Kí với Bảo Đại Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt- Mĩ.

**D.** Giúp Pháp thực hiện kế hoạch Đờlát đơ Tátxinhi.

**Câu 22: Yếu tố nào sau đây là mối lo sợ nhất mà Pháp Mĩ thực hiện âm mưu “khoá cửa biên giới Việt-Trung” thiết lập “Hành lang Đông-Tây” chuẩn bị kế hoạch tấn công Việt Bắc lần thứ hai?**

**A.** 1/10/1949 Cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

**B.** Cuộc kháng chiến của nhân dân Lào và Cam-pu-chia phát triển mạnh.

**C.** Phong trào phản đối chiến tranh Đông Dương của nhân dân Pháp lên cao.

**D.** Sau chiến dịch Việt Bắc (1947) so sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta.

**Câu 23: Vì sao ta mở chiến dịch Biên giới 1950?**

**A.** Tạo điều kiện để thúc đẩy cuộc kháng chiến của ta tiến lên một bước.

**B.** Khai thông biên giới, con đường liên lạc quốc tế giữa ta và Trung Quốc với các nước dân chủ thế giới.

**C.** Tiêu diệt một bộ phận lực lượng địch, khai thông biên giới Việt Trung, mở rộng và củng cố căn cứ địa cách mạng tạo điều kiện đẩy mạnh cách mạng.

**D.** Để đánh bại kế hoạch Rơve.

**Câu 24: Sau thất bại trong chiến dịch Biên Giới, Pháp có âm mưu gì mới?**

**A.** Nhận thêm viện trợ của Mĩ, tăng viện binh.

**B.** Đẩy mạnh chiến tranh, giành lại quyền chủ động chiến lược đã mất.

**C.** Bình định mở rộng địa bàn chiếm đóng.

**D.** Bình định kết hợp phản công và tiến công lực lượng cách mạng.

**Câu 25: Điểm chung về mục đích của thực dân Pháp khi thực hiện kế hoạch Rơ-ve và Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1945-1954) là gì?**

**A.** Chuẩn bị tiến công lên Việt Bắc. **B.** Nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

**C.** Giành quyền chủ động chiến lược. **D.** Khóa chặt biên giới Việt - Trung.

**Câu 26: Nội dung nào không phản ánh đúng mục tiêu mở chiến dịch Biên giới Thu - Đông (1950) của Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa?**

**A.** Khai thông biên giới Việt - Trung.

**B.** Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch.

**C.** Giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện để giải phóng Bắc Lào.

**D.** Mở rộng, củng cố căn cứ địa Việt Bắc, tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

**Câu 27: Nội dung nào không phản ánh đúng kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi của Pháp tại Việt Nam?**

**A.** Tập trung quân Âu-Phi nhằm xây dựng một lực lượng cơ động chiến lược mạnh.

**B.** Xây dựng phòng tuyến công sự xi măng cốt sắt (boong ke), thiết lập “vành đai trắng”.

**C.** Phòng ngự chiến lược Bắc Bộ, tiến công Trung Bộ và Nam Đông Dương.

**D.** Đánh phá hậu phương Việt Nam bằng biệt kích, thổ phỉ, gián điệp.

**Câu 28: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng cộng sản Đông Dương (2/1951) có ý nghĩa như thế nào?**

**A.** Đại hội xây dựng Chủ nghĩa xã hội. **B.** Đại hội kháng chiến thắng lợi.

**C.** Đại hội kháng chiến toàn dân. **D.** Đại hội xây dựng và bảo vê Tổ quốc.

**Câu 29: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng cộng sản Đông Dương (2/1951) được tổ chức tại đâu?**

**A.** Chiêm Hóa, Tuyên Quang. **B.** Nghĩa Lộ, Yên Bái.

**C.** Chợ Mới, Bắc Kạn. **D.** Chợ Bến, Hòa Bình.

**Câu 30: Chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) là chiến dịch nào?**

**A.** Chiến dịch Thượng Lào (1953).

**B.** Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông (1947).

**C.** Chến dịch Hòa Bình Đông - Xuân (1951-1952).

**D.** Chiến dịch Biên giới Thu - Đông (1950)

**Câu 31: Nội dung chủ yếu trong bước một của kế hoạch quân sự Na-va là gì?**

**A.** Phòng ngự chiến lược ở miền Bắc, tấn công chiến lược ở miền Nam.

**B.** Phòng ngự chiến lược ở miền Nam, tấn công chiến lược ở miền Bắc.

**C.** Tấn công chiến lược ở 2 miền Nam - Bắc.

**D.** Phòng ngự chiến lược ở 2 miền Nam - Bắc.

**Câu 32: Âm mưu của Pháp - Mĩ trong việc vạch ra kế hoạch quân sự Na-va là gì?**

**A.** Lấy lại thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ

**B.** Xoay chuyển cục diện chiến tranh Đông Dương trong 18 tháng hi vọng “kết thúc chiến tranh trong danh dự

**C.** Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh trong vòng 18 tháng.

**D.** Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh theo ý muốn.

**Câu 33: Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 ta buộc địch phân tán lực lượng thành 5 nơi tập trung quân, đó là đâu?**

**A.** Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê-nô, Plây-cu, Luông Phra-bang.

**B.** Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Thà Khẹt, Kon Tum, Luông Phra-bang.

**C.** Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê-nô, Thà Khẹt, Luông Phra-bang.

**D.** Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê-nô. Tây Nguyên, Luông Phra-bang.

**Câu 34: Cuộc tiến công nào trong giai đoạn 1945-1954 đã làm phá sản bước đầu Kế hoạch Na-va của Pháp?**

**A.** Chiến dịch Biên giới Thu - Đông (1950).

**B.** Chiến dịch Trung Lào (1953).

**C.** Chiến dịch Thượng Lào (1954).

**D.** Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân (1953-1954).

**Câu 35: Điểm khác biệt căn bản về phương châm tác chiến ở Việt Nam khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 so với cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954 là gì?**

**A.** Tấn công nơi quan trọng mà Pháp sơ hở, buộc chúng phải phân tán lực lượng.

**B.** Tiến công thần tốc, táo bạo, đánh vào nơi tập trung binh lực lớn nhất của thực dân Pháp.

**C.** Đánh vào nơi tập trung binh lực lớn nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương để kết thúc chiến tranh.

**D.** Đánh vào nơi quan trọng, làm cho Pháp gặp khó khăn phải rút quân về nước.

**Câu 36: Mở đầu Chiến dịch Điện Biên Phủ, quân ta tấn công vào đâu?**

**A.** Phía Đông phân khu trung tâm **B.** Phân khu trung tâm

**C.** Phân khu Bắc **D.** Phân khu Nam

**Câu 37: Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ diễn ra trong bao nhiêu ngày?**

**A.** 55 ngày đêm. **B.** 56 ngày đêm. **C.** 60 ngày đêm. **D.** 66 ngày đêm.

**Câu 38: Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đã có tác động như thế nào đến hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc?**

**A.** Làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ trên thế giới

**B.** Mở đầu quá trình sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ trên thế giới

**C.** Mở đầu quá trình sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu mới trên thế giới

**D.** Làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu mới trên thế giới.

**Câu 39: Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)?**

**A.** Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh với một đường lối chính trị, quân sự, kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

**B.** Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc.

**C.** Có hậu phương vững chắc và khối đoàn kết toàn dân.

**D.** Tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương và sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới.

**Câu 40: Thắng lợi lớn nhất mà nhân dân Việt Nam đạt được trong hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương là gì?**

**A.** Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, trao trả tù binh và dân thường bị bắt.

**B.** Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

**C.** Pháp cam kết góp phần vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh ở Việt Nam và Đông Dương.

**D.** Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.

*------ HẾT ------*